

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày 25-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thế Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lò Xuân Tờ.
2. Bà Đỗ Thị Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thảo Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Út - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang. Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2026/TLST-HS, ngày 09 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2026/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

HÀ MẠNH C, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1985 tại xã Đ, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số 002085005071, cấp ngày 12/6/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C4; nơi cư trú: Thôn X, xã X, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tiến D, sinh năm 1956; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; con: Có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 30/2026/HSST-QĐ, ngày 22/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang. Có mặt.

Bị hại: Ông Hà Việt L1, sinh năm 1976 (đã chết); người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Tống Thị L2, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn A, xã P, tỉnh Tuyên Quang (Nay là thôn T, xã P, tỉnh Tuyên Quang). Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn X, xã X, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đình C1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn X, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

+ Anh Lê Văn C2, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn B, xã Y, thành phố Hà Nội (Nay là thôn T, xã Y, thành phố Hà Nội). Vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn C3, sinh năm 1979. Vắng mặt.

+ Anh Vàng Văn P, sinh năm 1990. Vắng mặt.

+ Chị Hà Ngọc H1, sinh năm 1987. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2024, Hà Mạnh C sinh ngày 12/10/1985, trú tại Thôn X, xã X, tỉnh Tuyên Quang, tiếp quản bãi tập kết kinh doanh cát xây dựng của anh trai C là Hà Mạnh H2 (lâm bệnh chết tháng 8/2024) tại thôn V, thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang cũ, nay thuộc thôn C, xã P, tỉnh Tuyên Quang. Sau đó C thuê 01 chiếc máy đào bánh xích, nhãn hiệu KOMATSU, mã kiểu loại PC120-6E của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961, trú tại thôn X, xã X, tỉnh Tuyên Quang (mẹ đẻ của C) để C tự quản lý, vận hành máy đào để kinh doanh, còn làm việc gì thì bà H không biết. Quá trình kinh doanh, Hà Mạnh C quen biết Nguyễn Đình C1, sinh năm 1996, trú tại xã T, tỉnh Tuyên Quang là lái xe tải thường xuyên chở vật liệu xây dựng lên xã P Sủ.

Sáng ngày 05/8/2025, Nguyễn Đình C1 điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 22C-086.65 chở xi măng (F, loại bao 01 tấn) từ xã H đi xã P, tỉnh Tuyên Quang. Xe do Nguyễn Đình C1 điều khiển có trọng tải lớn không đến công trình được. Nguyễn Đình C1 biết Hà Mạnh C có 01 chiếc máy đào thường xuyên mức cát ở bãi tập kết nên trên đường đi, Nguyễn Đình C1 gọi điện thoại cho Hà Mạnh C, khi nào đến bãi tập kết cát của Hà Mạnh C, Nguyễn Đình C1 sẽ thuê Hà Mạnh C chuyển xi măng từ xe của Nguyễn Đình C1 sang xe tải nhỏ hơn để vận chuyển đi các thôn, nghe xong Hà Mạnh C đồng ý. Khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình C1 điều khiển xe ô tô chở xi măng đến bãi tập kết cát của Hà Mạnh C và đỗ xe ở đó. Sau đó Nguyễn Đình C1 mượn xe máy của Hà Mạnh C sang Gara sửa chữa ô tô Cảnh Thắng, thuộc thôn C, xã X, tỉnh Tuyên Quang, gặp Nguyễn Văn C3, sinh năm 1979 và ông Hà Việt L1, sinh năm 1976, cùng trú tại thôn A, xã P, tỉnh Tuyên Quang đang ở đó, Nguyễn Đình C1 bảo C3 chuẩn bị xe sang bãi tập kết cát của Hà Mạnh C để sang xi măng vận chuyển đi thôn, rồi Nguyễn Đình C1 điều khiển xe máy quay lại bãi tập kết cát của Hà Mạnh C. Khi Nguyễn Đình C1 điều khiển xe đi, C3 rủ L1 cùng lấy xe ô tô đi chở xi măng thuê cho Nguyễn Đình C1, L1 đồng ý. Khoảng 11 giờ cùng ngày L1 điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 23D-009.55 đến đỗ gần xe chở xi măng của Nguyễn Đình C1. Khi đến bãi tập kết cát của Hà Mạnh C thì Nguyễn Đình

C1 thuê một người đàn ông (không biết danh tính, địa chỉ) hỗ trợ cùng Nguyễn Đình C1 móc dây quai bao xi măng trên thùng xe của Đình C1 vào móc cầu gầu mức máy đào của Hà Mạnh C. Hà Mạnh C điều khiển máy đào bánh xích, nhãn hiệu KOMATSU, mã kiểu loại PC120-6E, màu vàng, không gắn biển kiểm soát, để san cát, tạo mặt bằng rồi điều khiển máy đào lên mặt cát mới san, có độ cao so với nền đất khoảng 01m (Hà Mạnh C chưa được đào tạo nghề về vận hành máy đào), sau đó Hà Mạnh C điều khiển cần máy đào sang thùng xe của Nguyễn Đình C1 thì Đình C1 cùng người đàn ông đã thuê trước đó luồn dây quai bao xi măng móc lên móc cầu gầu mức, móc xong Hà Mạnh C điều khiển cần máy đào nâng, chuyển xi măng sang thùng xe ô tô của L1, còn L1 đứng trên nóc cabin xe của L1 chỉ vị trí cho Hà Mạnh C đặt hạ xi măng xuống thùng, hạ xong L1 xuống thùng xe gỡ dây ra khỏi quai bao xi măng và móc lại dây lên gầu mức. Hà Mạnh C thực hiện việc nâng, chuyển xi măng từ thùng xe Nguyễn Đình C1 sang thùng xe của L1 05 lần đều an toàn. Lần thứ nhất và thứ hai, mỗi lần 01 bao; lần thứ ba đến lần thứ năm, mỗi lần 02 bao. Lần thứ sáu Nguyễn Đình C1 xuống khỏi thùng xe của C1 để tránh nắng thì người đàn ông C1 thuê tiếp tục móc 02 bao xi măng lên móc cầu gầu mức để Hà Mạnh C nâng, chuyển 02 bao xi măng từ thùng xe của Nguyễn Đình C1 sang thùng xe L1, lúc này L1 đang đứng trên bao xi măng trên thùng xe phía sau ghế lái, khi Hà Mạnh C điều khiển gầu máy đào móc 02 bao xi măng đến vị trí L1 đang đứng, do 02 bao xi măng nặng, tầm vươn của cần máy đào đưa ra xa so với thân máy, nền cát lún, làm mất thăng bằng, máy đào bị đổ nghiêng, gầu mức cùng 02 bao xi măng đập vào người L1 đang đứng trên thùng xe rơi xuống đất, sau đó L1 được mọi người đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Do bị thương nặng L1 đã tử vong.

Tại bản kết luận số 963/KLGĐTT-KTHS, ngày 30/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận nguyên nhân chết của Hà Việt L1: (Chấn thương ngực trái kín, gãy xương đòn, nhiều xương sườn và đứt mạch máu đi kèm; dập rách nhu mô phổi), trên người đa vết thương, cấp cứu không phục hồi. Cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Hà Việt L1: (Các vết thương trên thân thể Hà Việt L1 do vật tày tác động gây ra).

Tại Kết luận giám định ngày 20/10/2025 của Cục Đ, giám định hệ thống an toàn kỹ thuật đối với máy đào, bánh xích nhãn hiệu KOMATSU, mã kiểu loại PC120-6E kết luận: Tại thời điểm kiểm tra, giám định, máy đào bánh xích nhãn hiệu KOMATSU; mã kiểu loại PC120-6E; số khung PC120064842; số động cơ 4D10226278487; nước sản xuất: Japan; năm sản xuất 2001; không gắn biển số, một số hạng mục kiểm tra không đạt yêu cầu về an toàn kỹ thuật, cụ thể: Không đạt yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe máy chuyên dùng số QCVN13:2024/BGTVT tại các hạng mục:

- + Hệ thống lái và điều khiển: Không đạt tại mục 2.2.4.2 của QCVN13:2024/BGTVT (*Hệ thống tăng ga tự động theo tải không hoạt động*).

- + K và thân vỏ: Không đạt tại mục 2.2.9.2 của QCVN13:2024/BGTVT (*Khung xe bị một thủng*).

+ Gương chiếu hậu: Không đạt tại mục 2.2.14.1 của QCVN13:2024/BGTVT (*Không có gương chiếu hậu*).

+ Hệ thống gạt nước: Không đạt tại mục 2.2.15 của QCVN13:2024/BGTVT (*Không có cần gạt mưa, bình chứa nước rửa kính bị thủng*).

Tại bản kết luận giám định số 1620/KL-KTHS ngày 30/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T giám định Kỹ thuật số và điện tử, kết luận: 01 đĩa DVD, trên đĩa có dòng chữ “*Trong đĩa có đoạn video liên quan tới vụ tai nạn xảy ra ngày 05/8/2025*”. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video cần giám định, ký hiệu A. Trích xuất được 12 (*mười hai*) ảnh liên quan đến diễn biến vụ việc trong file video cần giám định ký hiệu A (có phụ lục ảnh kèm theo).

Ngày 07/01/2026, Sở Nội vụ tỉnh T có văn bản phúc đáp: Trên cơ sở diễn biến vụ án mô tả trong công văn số D169, ngày 21/11/2025 do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh cung cấp, xác định đây là vụ tai nạn xảy ra trong quá trình lao động. Việc vận hành máy đào bánh xích là công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động. Do đó, trách nhiệm của người lao động đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo quy định tại Điều 17 Luật an toàn vệ sinh lao động.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Mạnh C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định tử thi; kết luận giám định hệ thống an toàn kỹ thuật máy đào; kết luận giám định kỹ thuật số và điện tử; biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi bản cung bị can; lời khai của người đại diện của bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 16/CT-VKSKV6 ngày 08/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang. Quyết định truy tố đối với: Bị cáo Hà Mạnh Cường về tội “*Vi phạm quy định về an toàn lao động*” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Hà Mạnh C đã khai nhận vào khoảng 11 giờ ngày 05/8/2025, Hà Mạnh C điều khiển xe bánh xích, nhãn hiệu KOMATSU, mã kiểu loại PC120-6E, màu vàng không gắn biển kiểm soát để san cát, tạo mặt bằng rồi điều khiển máy đào lên mặt cát mới san. Sau đó Hà Mạnh C điều khiển cần máy đào sang thùng xe của Nguyễn Đình C1 để nâng, chuyển xi măng sang thùng xe của Hà Việt L1, còn L1 đứng trên nóc cabin xe của L1 chỉ vị trí cho Hà Mạnh C đặt hạ xi măng xuống thùng, hạ xong L1 xuống thùng xe gỡ dây ra khỏi quai bao xi măng và móc lại dây lên gầu mức. Hà Mạnh C thực hiện việc nâng, chuyển xi măng từ thùng xe của Nguyễn Đình C1 sang thùng xe của L1 05 lần đều an toàn. Lần thứ nhất và thứ hai, mỗi lần 01 bao; lần thứ 03 đến lần thứ 05, mỗi lần 02 bao. Lần thứ 06 Nguyễn Đình C1 xuống khỏi thùng xe của C1 để tránh nắng thì người đàn ông C1 thuê tiếp tục móc 02 bao xi măng lên móc cầu gầu mức để Hà

Mạnh C nâng, chuyển 02 bao xi măng từ thùng xe của Nguyễn Đình C1 sang thùng xe L1, lúc này L1 đang đứng trên bao xi măng trên thùng xe phía sau ghế lái, khi Hà Mạnh C điều khiển gầu máy đào móc 02 bao xi măng đến vị trí L1 đang đứng, do 02 bao xi măng nặng, tầm vươn của cần máy đào đưa ra xa so với thân máy, nền cát lún, làm mất thăng bằng, máy đào bị đổ nghiêng, gầu múc cùng 02 bao xi măng đập vào người L1 đang đứng trên thùng xe rơi xuống đất, sau đó L1 được mọi người đưa đi Bệnh viện cấp cứu. Do bị thương nặng L1 đã tử vong

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh C phạm tội Vi phạm quy định về an toàn lao động theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hà Mạnh C từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 08 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo về UBND xã X, tỉnh Tuyên Quang nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 5 Điều 295 BLHS cấm bị cáo làm công việc vận hành máy đào, máy xúc hoặc các thiết bị nâng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong thời hạn 01 năm đến 02 năm.

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được cơ quan CSĐT Công an tỉnh T giải quyết trong giai đoạn điều tra nên không đề nghị HĐXX xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã hỗ trợ và bồi thường thiệt hại về tính mạng cho đại diện bị hại Hà Việt L1, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Hà Mạnh C nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó

hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình C1, Lê Văn C2; những người làm chứng Nguyễn Văn C3, Vàng Văn P, Hà Ngọc H1 đều có lý do; vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị H lần thứ 2 không có lý do, xét thấy họ đã có đủ lời khai trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292, 293, 308 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Hà Mạnh C đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định tử thi, kết luận giám định kỹ thuật và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 05/8/2025 tại bãi tập kết cát thuộc thôn V, xã P, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Hà Mạnh C mặc dù chưa được đào tạo nghề, chưa được huấn luyện an toàn lao động đối với công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, không có chứng chỉ vận hành máy đào nhưng vẫn trực tiếp điều khiển máy đào bánh xích để nâng, chuyển xi măng từ thùng xe của Nguyễn Đình C1 sang thùng xe của Hà Việt L1, khi nâng, chuyển đến lần thứ 6 thì do hai bao xi măng nặng, tầm vươn của cần máy đào đưa ra xa so với thân máy, nền cát lún, làm mất thăng bằng, máy đào bị đổ nghiêng, gầu múc cùng hai bao xi măng đập vào người Hà Việt L1 đang đứng trên thùng xe và rơi xuống đất, sau đó L1 được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng do bị thương nặng nên L1 đã tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 12, Điều 17 Luật an toàn, vệ sinh lao động. Vi phạm mục 2.5.1.2, mục 2.5.2.8.5 Thông tư số 16/2021/TT-BXD, ngày 20/12/2021 của Bộ X Ban hành QCVN 18:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn trong thi công xây dựng. Do vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự.

[4] Điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động, về an toàn ở nơi đông người gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....”

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Mạnh C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Mạnh C được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện

bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy bị cáo Hà Mạnh C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, cũng như quá trình nhân thân của bị cáo HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo Hà Mạnh C là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo chưa được đào tạo vận hành xe máy đào bánh xích, không được cơ quan có thẩm quyền nào cấp giấy phép điều khiển, vận hành xe máy đào bánh xích, mặc dù bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển, vận hành xe máy đào bánh xích khi chưa có giấy phép là vi phạm luật, gây nguy cơ mất an toàn, có thể gây tai nạn dẫn đến tử vong cho những người xung quanh, nhưng do chủ quan, câu thả của bị cáo nên đã dẫn đến hậu quả là tử vong 01 người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quy định về an toàn lao động, xâm phạm công tác quản lý nhà nước về an toàn lao động nơi công cộng, gây thiệt hại tính mạng của công dân, gây hoang mang lo lắng cho người lao động và quần chúng nhân dân tại nơi công cộng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực, hành vi trách nhiệm hình sự, do vậy cần phải xem xét xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 295 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, do đó cần cấm bị cáo làm công việc vận hành máy đào, máy xúc hoặc các thiết bị nâng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong thời hạn nhất định.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ:

- 01 máy đào bánh xích nhãn hiệu KOMATSU, mã kiểu loại PC120-6E, số khung PC120064842, số động cơ 4D10226278487, nước sản xuất: Japan, năm sản xuất 2001; 01 Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng nhập khẩu, số 24KMC/208514, cấp ngày 14/3/2024, nơi cấp Bộ Giao thông vận tải. 01 Tờ khai hàng hóa nhập khẩu (thông quan), số tờ khai 106108661740 gồm: 05 tờ giấy có đóng dấu giáp lai của Công ty TNHH X1, đăng ký ngày 29/02/2024. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản đề ngày 22/01/2026 của bà Nguyễn Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số D101/QĐ-VPCQCSĐT ngày 22/01/2026

bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H là có căn cứ, đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

- 01 xe ô tô, nhãn hiệu DONGFENG TRƯỜNG GIANG, màu vàng, biển kiểm soát 23D-009.55; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 23 000078 (*giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 23 000078, do Công an huyện X cấp ngày 14/01/2025*); 01 Chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số 4120299 (*biên đăng ký 23D-009.55*); 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS (BKS 23D-009.55), đều mang tên Hà Việt L1. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản đề ngày 30/9/2025 của bà Tống Thị L2, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số D385/QĐ-VPCQCSĐT ngày 20/11/2025 bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Tống Thị L2 là có căn cứ, đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

- 09 bao xi măng (F, *loại bao 01 tấn*), trong đó 01 bao bị rách. Căn cứ vào đơn xin lại tài sản của ông Lê Văn C2, ngày 06/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Văn C2 là có căn cứ, đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

- 01 đĩa DVD, trên đĩa có dòng chữ “*Trong đĩa có đoạn video liên quan tới vụ tai nạn lao động xảy ra ngày 05/08/2025*” và có chữ ký chữ viết của Hà Mạnh C. Đây là vật chứng liên quan đến vụ án, nên cần đưa vào lưu giữ trong hồ sơ vụ án theo quy định.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Hà Mạnh C đã tự nguyện bồi thường thiệt hại gia đình bị hại Hà Việt L1, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Tống Thị L2 (vợ bị hại) đã nhận đủ số tiền 100.000.000 đồng và tại phiên tòa bà L2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] Đối với việc Hà Mạnh C không đăng ký thành lập hộ kinh doanh trong những trường hợp phải đăng ký theo quy định, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 62 Nghị định 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã chuyển hồ sơ, tài liệu có liên quan đến Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Tuyên Quang để xử lý theo thẩm quyền nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[12] Đối với Nguyễn Đình C1 là người vận chuyển xi măng thuê, trực tiếp liên hệ với Hà Mạnh C thuê cẩu xi măng và Nguyễn Văn C3 vận chuyển xi măng, tuy nhiên Nguyễn Đình C1 không biết Hà Mạnh C chưa được đào tạo nghề vận hành máy đào, đồng thời Đình C1 không phải người quyết định phương thức nâng, chuyển xi măng. Khi hỗ trợ Hà Mạnh C móc quai bao xi măng lên gầu mức của máy để Hà Mạnh C nâng, chuyển xi từ xe của Nguyễn Đình C1 sang xe của Hà Việt L1 05 lần đều an toàn, sau đó Nguyễn Đình C1 xuống khỏi thùng xe của mình đi tránh nắng, đến lần thứ 06 người đàn ông do Nguyễn Đình C1 thuê ở trên thùng xe của Nguyễn Đình C1 tiếp tục hỗ trợ Hà Mạnh C móc quai 02 bao xi măng lên gầu mức, để Hà Mạnh C nâng, chuyển xi sang xe L1 thì xảy ra tai nạn dẫn đến L1 tử vong. Nhận thấy việc làm của

Nguyễn Đình C1 trong vụ án không có mối quan hệ nhân quả trực tiếp với hậu quả làm chết Hà Việt L1, do đó không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Đình C1 nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[13] Đối với bà Nguyễn Thị H, sau khi mua chiếc máy đào bánh xích nhãn hiệu KOMATSU, mã kiểu loại PC120-6E, có đủ giấy tờ hợp lệ chứng minh nguồn gốc. Tuy nhiên bà H chưa làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký xe, gắn biển kiểm soát, không kiểm định xe theo quy định. Bà H không trực tiếp quản lý, sử dụng máy đào mà cho các con là Hà Mạnh H2 (đã chết) và Hà Mạnh C thuê, quản lý, sử dụng xe máy đào để kinh doanh, còn làm việc gì thì bà H không biết. Trước khi cho Hà Mạnh C thuê máy đào, bà H không biết C chưa được đào tạo nghề vận hành máy đào, không biết máy không đạt yêu cầu Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật. Quá trình kinh doanh Hà Mạnh C vận hành chiếc máy đào trong khu vực bãi tập kết vật liệu, không đưa máy tham gia giao thông. Việc làm như trên của bà Nguyễn Thị H chưa có quy định cụ thể để áp dụng xử lý hành vi chưa đăng ký, gắn biển số và không kiểm định máy đào bánh xích. Do vậy chưa có đủ căn cứ pháp lý để xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thị H nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

[16] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đồng thuận với HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Mạnh C phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Mạnh C 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/8/2026.

Giao bị cáo Hà Mạnh C về UBND xã X, tỉnh Tuyên Quang nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi

phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo làm công việc vận hành máy đào, máy xúc hoặc các thiết bị nâng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 6 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng PC10; PV 06 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Xín Mần, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an xã Pà Vầy Sủ, tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thế Chiến